

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: **310/2018/HSST**

Ngày: 11/9/2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA-TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Ngọc Tuyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thái Hòa

Ông Trần Công Danh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Học - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 288/2018/HSST ngày 17/8/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 294/2018/QĐXXST-HS ngày 20/8/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Thụy Quỳnh N**

Tên gọi khác: Không

Giới tính: Nữ

Sinh năm 1995 tại Đồng Nai.

Nơi đăng ký NKTT: 120/68/11, khu phố 6, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Chỗ ở hiện nay: như trên.

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Thiên Chúa.

Nghề nghiệp: Không.

Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không.

Trình độ học vấn: Lớp 9/12

Họ tên cha: Vũ Thế N- Sinh năm 1960

Họ tên mẹ: Vũ Thị G - Sinh năm 1964

Gia đình có 02 anh em; bị cáo là con thứ hai.

Bị cáo sống chung với anh Phan Hoài T- sinh năm 1989 (chưa đăng ký kết hôn); bị cáo có 02 con sinh ngày 08/3/2017 và ngày 02/6/2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt quả tang ngày 24/3/2018, được trả tự do ngày 24/3/2018 theo quyết định số 25 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Thụy Quỳnh N là người sử dụng ma túy tổng hợp (hàng đá). Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 24 tháng 3 năm 2018, N đi đến khu vực chung cư A, phường A, thành phố B, gặp nam thanh niên tên T (không rõ lai lịch) mua 01 (một) gói ma túy tổng hợp với giá 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng). Sau đó, N mang về phòng trọ số 6 nhà số 16 khu phố 5, phường A, thành phố B, phân thành 12 gói ma túy nhỏ và cất giấu trong chiếc hộp giấy (kích thước 7x15cm) để trên kệ ti vi trong phòng trọ mục đích sử dụng dần. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, N đang cất giấu số ma túy trên tại phòng trọ số 6 thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa phát hiện bắt quả tang.

* Tang vật thu giữ:

- 12 (mười hai) gói ny lon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng (kí hiệu M) đã được niêm phong có chữ ký của N và dấu mộc của Công an phường A, thành phố B.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, số thuê bao 0942445642, số Imel: 359717060519978/35 của N không liên quan đến hành vi phạm tội.

* Tại Kết luận giám định số 186/PC54-GĐMT ngày 10/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận như sau:

“Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là **ma túy**, có trọng lượng **2,1112gam**, loại **Methamphetamine**”

Tại bản cáo trạng số 289/CT-VKS ngày 14/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố bị cáo Vũ Thụy Quỳnh N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Thụy Quỳnh N từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy số lượng ma túy còn lại sau giám định.

- Trả lại cho N 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, số thuê bao 0942445642, số Imel: 359717060519978/35 do không liên quan đến vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án. Từ đó, có đủ cơ sở kết luận:

[3] Khoảng 18 giờ ngày 24 tháng 3 năm 2018, tại phòng trọ số 6 nhà số 16 khu phố 5, phường A, thành phố B, Vũ Thụy Quỳnh N có hành vi tàng trữ trái phép 2,1112gam ma túy loại Methamphetamine thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa bắt quả tang.

[4] Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14).

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về chất ma túy, là nguyên nhân làm lây lan các bệnh hiểm nghèo và làm phát sinh các loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng rất xấu đến trật tự trị an xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Bị cáo đang nuôi hai con nhỏ dưới 36 tháng tuổi. Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14) xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ 01 gói niêm phong số 186/PC54-GĐMT ngày 19/4/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

- Trả lại cho bị cáo N 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, số thuê bao 0942445642, số Imel: 359717060519978/35 do không liên quan đến vụ án.

[9] Đối với người tên T (chưa rõ lai lịch) có hành vi bán ma túy cho N, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

[10] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Vũ Thụy Quỳnh N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Xử phạt: Bị cáo Vũ Thụy Quỳnh N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt vào trại thi hành án, nhưng được trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giữ là 01 ngày.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ 01 gói niêm phong số 186/PC54-GĐMT ngày 19/4/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

- Trả lại cho bị cáo N 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, số thuê bao 0942445642, số Imel: 359717060519978/35 do không liên quan đến vụ án.

(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/8/2018).

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKS TP. Biên Hòa (2)
- CABH-BC(6)
- THA (6)
- Lưu (6)

Lê Ngọc Tuyền